Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 2
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 02 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A08	11A09	11A10	11A11	11A12	11A13	11A14	11A15	12A01	12A02
2	1	TN1;3 - Đi Nga	TN1;3 - DungK	TN1;3 - GiangA	TN1;3 - Luyến	TN1;3 - HuyềnT	TN1;3 - Trang	TN1;3 - VânL	TN1;3 - Bừng	TN1;3 - Dương	TN1;3 - Hoa
	2	CNNN - VânK	Văn - Bừng	Toán - Đi Nga	Lý - VânL	Toán - HuyềnT	Sử - Thắng	KTPL - HùngCD	NNgữ - GiangA	Toán - Chiến	Lý - Ngàn
	3	Văn - Thảo	KTPL - HùngCD	CNNN - DungK	KTPL - Luyến	Toán - HuyềnT	Văn - Trang	Toán - Tuân	Sử - Thắng	Toán - Chiến	KTPL - Hoa
	4	Toán - Đi Nga	Sử - Hồng	KTPL - Luyến	NNgữ - Nhinh	CNNN - VânK	Văn - Trang	Văn - Bừng	Địa - Xuyến	Hoá - Dương	Toán - Tân
	5	Toán - Đi Nga	Địa - ThủyĐ	KTPL - Luyến	CNNN - VânK	NNgữ - Nhinh	Địa - Xuyến	Văn - Bừng	KTPL - HùngCD	CNNN - DungK	Toán - Tân
3	1	KTPL - HùngCD	NNgữ - QuangA	Lý - Chức	Địa - Xuyến	Văn - Phượng	NNgữ - Nhung	Sử - Thắng	NNgữ - GiangA	Toán - Tân	Lý - Ngàn
	2	NNgữ - QuangA	Địa - ThủyĐ	Sử - NgaS	CNNN - VânK	Văn - Phượng	NNgữ - Nhung	NNgữ - GiangA	Lý - Chức	NNgữ - Nhinh	Sử - Thắng
	3	NNgữ - QuangA	Lý - Chức	Địa - Xuyến	NNgữ - Nhinh	GDĐP - LongT	KTPL - HùngCD	Toán - Tuân	KTPL - GiangC	Hoá - Dương	NNgữ - Nhung
	4	CNNN - VânK	Toán - DungT	Văn - Quân	Toán - Đi Nga	Địa - Xuyến	KTPL - HùngCD	KTPL - GiangC	Toán - LongT	Lý - Ngàn	Hoá - Hiếu
	5	Lý - Chức	Toán - DungT	Văn - Quân	Toán - Đi Nga	CNNN - VânK	Địa - Xuyến	KTPL - HùngCD	Toán - LongT	Sử - Thắng	Hoá - Hiếu
4	1	Văn - Thảo	Lý - Chức	Địa - Xuyến	Văn - Phượng	Toán - HuyềnT	KTPL - HùngCD	CNNN - HảiS	Văn - Bừng	GDĐP - Tưởng	NNgữ - Nhung
	2	Văn - Thảo	Sử - Hồng	GDĐP - Vĩnh	Văn - Phượng	Lý - Tưởng	Toán - HuyềnT	Sử - Thắng	Văn - Bừng	NNgữ - Nhinh	NNgữ - Nhung
	3	Địa - ThủyĐ	KTPL - HùngCD	Sử - NgaS	GDĐP - LongT	Văn - Phượng	Toán - HuyềnT	GDĐP - L Long	Địa - Xuyến	Văn - NgaV	Sử - Thắng
	4	KTPL - HùngCD	Văn - Bừng	Lý - Chức	Sử - NgaS	NNgữ - Nhinh	Lý - Tưởng	Địa - Xuyến	Toán - LongT	Văn - NgaV	Văn - Thảo
	5	Sử - Hồng	Văn - Bừng	Toán - LongT	NNgữ - Nhinh	KTPL - HùngCD	Lý - Tưởng	Địa - Xuyến	CNNN - HảiS	Sử - Thắng	Văn - Thảo
5	1	Toán - Đi Nga	CNNN - DungK	KTPL - Luyến	Lý - VânL	KTPL - HùngCD	CNNN - HảiS	Địa - Xuyến	NNgữ - GiangA	KTPL - Hoa	Toán - Tân
	2	Toán - Đi Nga	Toán - DungT	NNgữ - GiangA	KTPL - Luyến	KTPL - HùngCD	Địa - Xuyến	Lý - VânL	Sử - Thắng	NNgữ - Nhinh	Toán - Tân
	3	GDĐP - Tân	Toán - LongT	CNNN - DungK	Sử - NgaS	NNgữ - Nhinh	NNgữ - Nhung	CNNN - HảiS	KTPL - HùngCD	Toán - Chiến	Văn - Thảo
	4	KTPL - HùngCD	GDĐP - Vĩnh	Toán - Đi Nga	Địa - Xuyến	Sử - NgaS	Sử - Thắng	NNgữ - GiangA	Toán - LongT	CNNN - DungK	Lý - Ngàn
	5	Văn - Thảo	KTPL - HùngCD	Toán - Đi Nga	Toán - LongT	Địa - Xuyến	GDĐP - Tân	NNgữ - GiangA	CNNN - HảiS	Lý - Ngàn	CNNN - DungK
6	1	Sử - Hồng	NNgữ - QuangA	NNgữ - GiangA	Văn - Phượng	Sử - NgaS	CNNN - HảiS	Văn - Bừng	Lý - Chức	Lý - Ngàn	KTPL - Hoa
	2	Địa - ThủyĐ	NNgữ - QuangA	NNgữ - GiangA	Văn - Phượng	Lý - Tưởng	Toán - HuyềnT	Toán - Tuân	Lý - Chức	Văn - NgaV	Hoá - Hiếu
	3	NNgữ - QuangA	CNNN - DungK	Văn - Quân	KTPL - Luyến	Văn - Phượng	Toán - LongT	Toán - Tuân	Văn - Bừng	Hoá - Dương	GDĐP - Tưởng
	4	Lý - Chức	Văn - Bừng	Văn - Quân	Toán - Đi Nga	Toán - HuyềnT	Văn - Trang	Lý - VânL	GDĐP - LongT	KTPL - Hoa	CNNN - DungK
	5	TN1;3 - Đi Nga	TN1;3 - DungK	TN1;3 - GiangA	TN1;3 - Luyến	TN1;3 - HuyềnT	TN1;3 - Trang	TN1;3 - VânL	TN1;3 - Bừng	TN1;3 - Dương	TN1;3 - Hoa
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 2
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 02 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A03	12A04	12A05	12A06	12A07	12A08	12A09	12A10	12A11	12A12
2	1	TN1;3 - Ngàn	TN1;3 - HuyềnV	TN1;3 - LộcH	TN1;3 - Nhàn	TN1;3 - ThủyV	TN1;3 - Nụ	TN1;3 - N-Thuỷ	TN1;3 - Tuân	TN1;3 - Phấn	TN1;3 - Thảo
	2	GDĐP - Nhinh	Lý - Nhàn	Toán - Thành	CNCN - Ngà	Văn - ThủyV	NNgữ - Nụ	Văn - HuyềnV	Toán - Tuân	Sử - Hồng	Văn - Thảo
	3	NNgữ - Nhinh	Lý - Nhàn	Toán - Thành	NNgữ - Nhung	Hoá - LộcH	Hoá - Dương	Toán - N-Thuỷ	Hoá - Hiếu	NNgữ - Nụ	Địa - ThủyĐ
	4	Toán - Thành	Văn - HuyềnV	CNCN - Ngà	NNgữ - Nhung	CNNN - DungK	Toán - L Thuỷ	Toán - N-Thuỷ	Sinh - HùngS	NNgữ - Nụ	Hoá - HươngH
	5	Sử - Thắng	Văn - HuyềnV	Sử - Hồng	Toán - N-Thuỷ	Lý - Nhàn	Toán - L Thuỷ	Hoá - Dương	Sinh - HùngS	Hoá - Hiếu	NNgữ - Nụ
3	1	Toán - Thành	Toán - Đỗ Nga	Hoá - LộcH	GDĐP - Nụ	Toán - Tuân	GDĐP - HảiS	Hoá - Dương	Văn - NgaV	Địa - ThủyĐ	Tin - GiangT
	2	Hoá - LộcH	Toán - Đỗ Nga	Toán - Thành	Toán - Vĩnh	Toán - Tân	Hoá - Dương	Tin - HoànT	Toán - Tuân	Văn - NgaV	NNgữ - Nụ
	3	Lý - Ngàn	Sử - Thắng	Tin - QuangT	Hoá - AnhH	Hoá - LộcH	Sinh - Huệ	Địa - HươngĐ	Địa - ThủyĐ	Tin - GiangT	Toán - Vĩnh
	4	Tin - QuangT	NNgữ - AnhNN	GDĐP - Sự	Hoá - AnhH	Sinh - Huệ	Tin - HoànT	Địa - HươngĐ	NNgữ - Nhinh	NNgữ - Nụ	Sinh - HảiS
	5	NNgữ - Nhinh	NNgữ - AnhNN	NNgữ - Sự	Tin - QuangT	GDĐP - Nguyên	Địa - HươngĐ	NNgữ - Nhung	Tin - GiangT	Sinh - HảiS	Địa - ThủyĐ
4	1	Toán - Thành	Văn - HuyềnV	CNCN - Ngà	Lý - Nhàn	Sinh - Huệ	NNgữ - Nụ	Sử - HiềnS	Sử - Hồng	Địa - ThủyĐ	Sử - NgaS
	2	Toán - Thành	CNCN - Ngà	Lý - Nhàn	Toán - N-Thuỷ	Sinh - Huệ	Sử - HiềnS	Sinh - Hằng	GDĐP - HảiS	GDĐP - Chức	NNgữ - Nụ
	3	Văn - HuyềnV	Lý - Nhàn	Toán - Thành	Toán - N-Thuỷ	Sử - HiềnS	Sinh - Huệ	GDĐP - Hằng	NNgữ - Nhinh	Sinh - HảiS	Toán - Vĩnh
	4	Sử - Thắng	Hoá - HươngH	Văn - ThủyV	Tin - QuangT	NNgữ - AnhNN	Văn - HươngV	NNgữ - Nhung	Địa - ThủyĐ	Sử - Hồng	Toán - Vĩnh
	5	CNCN - Ngà	Tin - QuangT	Văn - ThủyV	Sử - HiềnS	Lý - Nhàn	Văn - HươngV	Toán - N-Thuỷ	Văn - NgaV	Toán - Vĩnh	Hoá - HươngH
5	1	Hoá - LộcH	Sử - Thắng	NNgữ - Sự	NNgữ - Nhung	NNgữ - AnhNN	Toán - L Thuỷ	Sử - HiềnS	Sinh - HùngS	Tin - GiangT	Văn - Thảo
	2	Hoá - LộcH	Tin - QuangT	NNgữ - Sự	Sử - HiềnS	Toán - Tuân	Toán - L Thuỷ	NNgữ - Nhung	Văn - NgaV	Toán - Vĩnh	Văn - Thảo
	3	Lý - Ngàn	NNgữ - AnhNN	Hoá - LộcH	Văn - ThủyV	Toán - Tuân	Địa - HươngĐ	Tin - HoànT	Văn - NgaV	Toán - Vĩnh	Tin - GiangT
	4	NNgữ - Nhinh	Hoá - HươngH	Tin - QuangT	Văn - ThủyV	Sử - HiềnS	Tin - HoànT	Văn - HuyềnV	Tin - GiangT	Văn - NgaV	Sinh - HảiS
	5	Tin - QuangT	Hoá - HươngH	Văn - ThủyV	Hoá - AnhH	Hoá - LộcH	Sử - HiềnS	Văn - HuyềnV	NNgữ - Nhinh	Văn - NgaV	Toán - Vĩnh
6	1	Văn - HuyềnV	CNCN - Ngà	Lý - Nhàn	Văn - ThủyV	CNNN - DungK	Văn - HươngV	Sinh - Hằng	Toán - Tuân	Hoá - Hiếu	GDĐP - Tưởng
	2	Văn - HuyềnV	Toán - Đỗ Nga	Sử - Hồng	Lý - Nhàn	NNgữ - AnhNN	Văn - HươngV	Sinh - Hằng	Toán - Vĩnh	Sinh - HảiS	Sử - NgaS
	3	CNCN - Ngà	Toán - Đỗ Nga	Lý - Ngàn	Lý - Nhàn	Văn - ThủyV	Sinh - Huệ	Văn - HuyềnV	Sử - Hồng	Toán - Vĩnh	Sinh - HảiS
	4	Lý - Ngàn	GDĐP - GiangA	Hoá - LộcH	CNCN - Ngà	Văn - ThủyV	NNgữ - Nụ	Toán - N-Thuỷ	Hoá - Hiếu	Văn - NgaV	Địa - ThủyĐ
	5	TN1;3 - Ngàn	TN1;3 - HuyềnV	TN1;3 - LộcH	TN1;3 - Nhàn	TN1;3 - ThủyV	TN1;3 - Nụ	TN1;3 - N-Thuỷ	TN1;3 - Tuân	TN1;3 - Phấn	TN1;3 - Thảo
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 2
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 02 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A13	12A14	12A15	10A01TB	10A02TB	10A03TB	10A04TB	10A05TB	10A06TB	10A07TB
2	1	TN1;3 - HươngV	TN1;3 - HảiT	TN1;3 - Ngà				TN2 - HùngS	TN2 - Tú		
	2	Toán - L Long	Sinh - HùngS	KTPL - Hoa				TD - Thơm	TD - XuânTD		
	3	Văn - HươngV	Toán - HảiT	Toán - L Long				TD - Thơm	TD - XuânTD		
	4	Địa - ThủyĐ	Văn - HươngV	Toán - L Long							
	5	Hoá - HươngH	Văn - HươngV	CNCN - Ngà							
3	1	Sử - NgaS	Tin - HoànT	NNgữ - AnhNN	QP - Duy	TN2 - GiangC				TN2 - Uyên	
	2	NNgữ - Sự	GDĐP - Uyên	Hoá - AnhH		TD - Thơm				TD - XuânTD	QP - Duy
	3	Sinh - HảiS	NNgữ - AnhNN	Sử - NgaS		TD - Thơm				TD - XuânTD	
	4	GDĐP - Uyên	Sử - NgaS	Văn - NgaV							
	5	Tin - HoànT	Hoá - AnhH	Văn - NgaV							
4	1	Toán - L Long	Địa - LộcĐ	Văn - NgaV			QP - Duy				
	2	Sử - NgaS	Địa - LộcĐ	Toán - L Long				QP - Duy			
	3	Hoá - HươngH	Toán - HảiT	CNCN - Ngà							
	4	Sinh - HảiS	Toán - HảiT	Địa - LộcĐ							
	5	Địa - ThủyĐ	NNgữ - AnhNN	Địa - LộcĐ							
5	1	Văn - HươngV	Tin - HoànT	Sử - NgaS	TN2 - HươngĐ						
	2	Văn - HươngV	Hoá - AnhH	GDĐP - Hoa	TD - Thơm					QP - Duy	
	3	NNgữ - Sự	Sinh - HùngS	Hoá - AnhH	TD - Thơm	QP - Duy					
	4	NNgữ - Sự	Sinh - HùngS	NNgữ - AnhNN							
	5	Tin - HoànT	Sử - NgaS	NNgữ - AnhNN							
6	1	Địa - ThủyĐ	NNgữ - AnhNN	Văn - NgaV			TN2 - LộcĐ				TN2 - ThuýT
	2	Toán - L Long	Địa - LộcĐ	KTPL - Hoa			TD - Thơm		QP - HiềnQP		TD - XuânTD
	3	Toán - L Long	Văn - HươngV	Địa - LộcĐ			TD - Thơm				TD - XuânTD
	4	Sinh - HảiS	Toán - HảiT	Toán - L Long							
	5	TN1;3 - HươngV	TN1;3 - HảiT	TN1;3 - Ngà							
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 2
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 02 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A08TB	10A09TB	10A10TB	10A11TB	10A12TB	10A13TB	10A14TB	10A15TB	11A01TB	11A02TB
2	1			TN2 - Minh		TN2 - Thoa	QP - HiềnQP				TN2 - Thái
	2			TD - Tuyết		TD - LongTD					TD - AnhTD
	3			TD - Tuyết	QP - HiềnQP	TD - LongTD					TD - AnhTD
	4										
	5										
3	1	TN2 - XuânL						QP - HiềnQP	TN2 - VânV		
	2	TD - Tuyết							TD - LongTD	QP - HiềnQP	
	3	TD - Tuyết	QP - HiềnQP						TD - LongTD		
	4										
	5										
4	1					QP - HiềnQP	TN2 - HươngH				
	2						TD - LongTD				
	3			QP - HiềnQP			TD - LongTD				
	4										
	5								Họp tổ		
5	1	QP - Duy	TN2 - Chiến					TN2 - Kỳ		TN2 - DungT	
	2		TD - Tuyết					TD - LongTD		TD - AnhTD	
	3		TD - Tuyết					TD - LongTD		TD - AnhTD	
	4										
	5										
6	1				TN2 - Đỗ Nga						QP - HiềnQP
	2				TD - Tuyết						
	3				TD - Tuyết				QP - HiềnQP		
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 2
Năm học 2026 - 2027
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 02 tháng 11 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A03TB	11A04TB	11A05TB	11A06TB	11A07TB					
2	1		TN2 - Yên								
	2		TD - Phấn		QP - HiềnQP						
	3		TD - Phấn								
	4										
	5										
3	1	TN2 - Sự									
	2	TD - AnhTD									
	3	TD - AnhTD									
	4										
	5										
4	1			TN2 - Hằng							
	2		QP - HiềnQP	TD - XuânTD							
	3			TD - XuânTD							
	4										
	5										
5	1			QP - HiềnQP							
	2					QP - HiềnQP					
	3	QP - HiềnQP									
	4										
	5										
6	1				TN2 - Huệ	TN2 - Quân					
	2				TD - Phấn	TD - AnhTD					
	3				TD - Phấn	TD - AnhTD					
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										